TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THÀNH** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2018/HS-ST
Ngày: 07-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Trường

Ông Nguyễn Thế Phương

Những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2018/HSST ngày 12/4/2018 đối với bị cáo:

Lưu Phước S; tên gọi khác: B, sinh năm 1959 tại Tp. Hồ Chí Minh; Thường trú: Tổ X, ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hóa: 6/12; Cha: Lưu Phước C (chết), mẹ: Nguyễn Thị T; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị L và 01 con sinh năm 1997; Tiền án 01: Tại bản án số 73/2011/HSST ngày 30/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 10/01/2018 đến nay. (Có mặt).

Người làm chứng:

- Nguyễn Văn H, sinh năm: 1986; trú tại: tổ X, ấp Ô, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 10/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành truy tố bị cáo Lưu Phước S về hành vi phạm tội như sau:

Lưu Phước S là đối tượng nghiện ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 09/01/2018, Sơn đi xuống thành phố Vũng Tàu mua của một người đàn ông tên C (chưa xác minh được nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy heroin với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Sơn cất giấu trong người

rồi đi về phòng trọ tại huyện T, khi đến khu vực vổng vòm (cổng vào khu Công nghiệp P) thuộc thị trấn P, huyện T, S tiếp tục mua của một người đàn ông tên C (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau đó, S mang tất cả số ma túy trên về phòng trọ tại khu phố N, thị trấn P để cất giấu nhằm mục đích sử dụng dần. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Công an huyện Tân Thành phối hợp cùng Công an thị trấn Phú Mỹ kiểm tra bắt quả tang S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nylong, hàn kín chứa chất kết tinh không màu, trong suốt và 01 gói nylong hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng (BL 09, 10).

Tại bản kết luận giám định số: 16/GĐMT-PC54(Đ4) ngày 19/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận:

1. Mẫu chất bột màu trắng chứa trong 01 gói nylon hàn kín (Mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (Số thứ tự 01), có hình dấu của Công an thị trấn Phú Mỹ – Công an huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn H, Đặng Văn T, Lưu Phước S, Nguyễn Văn D, Hoàng Quang K gửi đến giám định có khối lượng là 0,1422 gam, là chất ma túy loại Heroin.

2. Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt (mẫu A2), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (Số thứ tự 01), có hình dấu và các chữ ký ghi họ tên trên mục 1, gửi đến giám định có khối lượng là 0,1132 gam, là chất ma túy loại Methamphetamine (BL 06).

Về vật chứng của vụ án: Đối với hai phong bì niêm phong đề số 16/1 và 16/2 ngày 19/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định, hiện đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Thành chờ xử lý.

Đối với đối tượng tên C và C: Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh nhân thân, lai lịch khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 10/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Lưu Phước Sơn về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, trên cơ sở việc xét hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng công khai, dân chủ và không bị hạn chế:

Bị cáo Lưu Phước S khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh, bị cáo đề đạt xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về hòa nhập lại cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích hành vi phạm tội và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra cũng như đặc điểm nhân thân của các bị cáo. Từ đó đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lưu Phước S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Xử lý vật chứng: tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy là tang vật vụ án; Hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Lưu Phước S là đối tượng nghiện ma túy, vào khoảng hơn 21 giờ 30 ngày 09/01/2018 tại khu phố N, thị trấn P, huyện T, bị cáo Lưu Phước S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1422 gam Heroin và 0,1132 gam Methamphetamine, với mục đích để sử dụng dần thì bị bắt quả tang. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lưu Phước S đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là chất độc gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe và nòi giống của con người, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn và các tội phạm khác. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp, coi thường pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, đã bị xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được giáo dục cải tạo nhưng không chịu từ bỏ mà vẫn tiếp tục sa đà vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải có một hình phạt thật nghiêm, cách ly bị cáo một thời gian đủ dài để tập trung giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Lưu Phước S tàng trữ ma túy để sử dụng, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy đã thu giữ của bị cáo là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Bị cáo phải nộp án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với các đối tượng tên C, C hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch, khi nào xác minh làm rõ được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Phước S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lưu Phước S 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/01/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy được niêm phong trong hai bì thư số 16/1 và 16/2 ngày 19/01/2018 có chữ ký của giám định viên Võ Thanh H, trưởng phòng Bùi Văn Đ, mộc dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11-4-2018)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lưu Phước S phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND tỉnh BRVT;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh BRVT;
- THADS huyện Tân Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Lê Hoàng Anh